

## CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới

-----

Thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 46-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện cụ thể như sau:

### I. TÌNH HÌNH, THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI NÔNG DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Những năm qua, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, hoạt động của Hội Nông dân và phong trào nông dân trong tỉnh đã đạt những kết quả quan trọng, góp phần nâng cao cuộc sống của nông dân, phát triển kinh tế xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của tỉnh. Hội Nông dân các cấp đã tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, hướng về cơ sở, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao hiệu quả các hoạt động hỗ trợ nông dân, phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới; củng cố, phát triển tổ chức hội; tích cực tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tăng cường niềm tin của nông dân đối với Đảng, chính quyền, góp phần xây dựng giai cấp nông dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tình hình nông nghiệp, nông dân, nông thôn của tỉnh có nhiều khởi sắc và đạt nhiều thành tựu quan trọng. Nông nghiệp phát triển khá nhanh theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, thông minh và nông nghiệp hữu cơ để nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Nông dân có khát vọng vươn lên, tích cực tiếp thu các tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ mới, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, liên kết sản xuất, tiếp cận thị trường thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển. Kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội nông thôn đã có những đổi thay vượt bậc, bộ mặt nông thôn ngày càng đổi mới; đời sống vật chất, tinh thần của người dân dần được nâng cao; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,34%; khoảng cách giữa thành thị và nông thôn ngày càng thu hẹp, an ninh trật tự xã hội ở nông thôn được bảo đảm. Tỉnh Hải Dương đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020.

Tuy nhiên, hoạt động của hội nông dân các cấp và nông nghiệp, nông dân, nông thôn của tỉnh trong thời gian quan vẫn còn những tồn tại, hạn chế, đó là: Hội chưa đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động; chưa phát huy được tiềm năng, sức sáng tạo của nông dân; phong trào nông dân phát triển chưa đồng đều; nhận thức, trình độ, năng lực của một bộ phận nông dân còn hạn chế, đời sống khó khăn. Nông nghiệp phát triển chưa xứng với tiềm năng, quy mô sản xuất hộ nông dân phần lớn còn nhỏ lẻ, thiếu liên kết. Đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho nông dân còn nhiều bất cập. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, ứng dụng chuyển đổi số và phát triển kinh tế tập thể còn chậm, tỷ lệ nông dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thấp, công tác giảm nghèo chưa bền vững.

## **II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Trên cơ sở dự báo tình hình và cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu và 07 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 46-NQ/TW đã đề ra, xây dựng mục tiêu, và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh để tổ chức thực hiện.

2. Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về các nội dung của Nghị quyết. Tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ, nghiêm túc, có hiệu quả từ tỉnh đến cơ sở đảm bảo phù hợp với điều kiện của từng địa phương, đơn vị.

3. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện ở các cấp, các ngành, nhằm điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp kịp thời, linh hoạt đáp ứng với yêu cầu thực tiễn.

## **III. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ MỤC TIÊU**

### **1. Quan điểm chỉ đạo**

- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với hội nông dân và phong trào nông dân; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và xây dựng tổ chức hội là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và xã hội, trong đó chủ yếu, trực tiếp là cấp uỷ, chính quyền và ban chấp hành hội nông dân các cấp.

- Tăng cường trách nhiệm của hội nông dân trong đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và phát huy quyền làm chủ của nông dân; động viên, hỗ trợ nông dân thực hiện tốt vai trò là chủ thể, trung tâm của quá trình phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới phát triển bền vững, công nghiệp hoá, đô thị hoá nông thôn và hội nhập quốc tế; góp phần xây dựng liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, làm cầu nối vững chắc giữa Đảng với nông dân.

- củng cố vai trò nòng cốt chính trị của hội trong phong trào nông dân; nâng cao hiệu quả, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ hội, phát triển tổ chức, phát triển hội viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

## 2. Mục tiêu

### 2.1. Mục tiêu chung

Đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào nông dân, xây dựng hội nông dân các cấp trong tỉnh vững mạnh, hoạt động hiệu quả; làm tốt vai trò đại diện; động viên, cổ vũ nông dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trình độ, tích cực tham gia phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, góp phần cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng tỉnh Hải Dương ngày càng phát triển.

### 2.2. Mục tiêu cụ thể

Hằng năm, phấn đấu thực hiện các mục tiêu cụ thể sau:

- Kết nạp từ 3.200 hội viên nông dân mới trở lên.
- 100% cán bộ hội nông dân chuyên trách các cấp, chi hội trưởng chi hội nông dân được bồi dưỡng kiến thức về nông nghiệp, kinh tế nông thôn và nghiệp vụ công tác Hội.
- Đào tạo, bồi dưỡng nghề cho từ 6.000 hội viên nông dân, lao động nông thôn trở lên; bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho 800 nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện trở lên.
- Thành lập mới 60 tổ hội nông dân nghề nghiệp, 10 chi hội nông dân nghề nghiệp.
- Vận động từ 7.200 hội viên nông dân trở lên tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã; thành lập mới 17 tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp và 03 hợp tác xã nông nghiệp.
- Hỗ trợ ít nhất 1.600 hộ nông dân có tài khoản trên sàn thương mại điện tử.
- 60% số hộ nông dân trở lên đăng ký phần đầu, trong đó có 50% số hộ đăng ký trở lên đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.
- 100% hội viên nông dân tham gia bảo hiểm y tế; 800 hội viên nông dân trở lên tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

## IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 1. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân

Cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Hội Nông dân các cấp nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 46-NQ/TW, gắn với đẩy mạnh thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, nhất là Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 516/QĐ-TTg, ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục thực hiện Quyết định số 673/QĐ-TTg, ngày 10/5/2011 của Thủ

tướng Chính phủ; Nghị định số 37/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2020-2025 và các văn bản khác có liên quan đề cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp nhận thức đầy đủ hơn về vị trí, vai trò của Hội Nông dân trong giai đoạn hiện nay.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là những nội dung liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn cho nông dân, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hơn nữa nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở. Chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức, khơi dậy khơi dậy ý chí, khát vọng, tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần lao động cần cù, sáng tạo, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy giá trị, phẩm chất tốt đẹp của người nông dân, tích cực xây dựng nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế.

Gắn công tác tuyên truyền, vận động với giải quyết lợi ích thiết thân của hội viên, nông dân trong hoạt động của hội, nhất là sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ nông dân ở cơ sở. Phát huy vai trò của hội nông dân tham gia thực hiện các đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn gắn với tuyên truyền, vận động để đổi mới phương thức hoạt động; gắn công tác vận động với giải quyết tốt lợi ích thiết thân của hội viên, nông dân. Tạo điều kiện cho nông dân tiếp cận những vấn đề liên quan đến phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, tích hợp đa giá trị, nâng cao năng lực cạnh tranh, tham gia chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế... gắn với chương trình, đề án phát triển nông nghiệp, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

Tăng cường truyền thông về đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật, mô hình hay, điển hình tiên tiến trong nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Đẩy mạnh hoạt động kết nối giữa hội với hội viên, nông dân thông qua Internet, mạng xã hội; xây dựng, phát triển các nhóm hội viên nòng cốt, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, cung cấp thông tin chính thống, định hướng cho hội viên, nông dân.

Phát triển mạnh chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp để đổi mới phương thức tập hợp. Phát huy hiệu quả và nhân rộng các mô hình “Câu lạc bộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”, “Câu lạc bộ nông dân với pháp luật”, “Câu lạc bộ khoa học kỹ thuật nhà nông”; phát động phong trào “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể”; đẩy mạnh phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, để thu hút đông đảo hội viên, nông dân tham gia khởi nghiệp, sáng tạo, phát triển sản xuất, kinh doanh.

## **2. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ hội đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ**

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức hội nông dân các cấp theo hướng sát cơ sở, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với quá trình phát triển; kịp thời tháo gỡ, đề xuất tháo gỡ những vướng mắc, bất cập trong mô hình tổ chức, cơ chế hoạt động của Hội. Đa dạng hoá phương thức, mô hình tập hợp, đoàn kết nông dân gắn với nguyện vọng, nhu cầu nghề nghiệp, địa bàn dân cư; phát triển các mô hình chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp; đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt Hội. Mở rộng đối tượng kết nạp, phát triển hội viên và thành phần sinh hoạt trong chi hội, tổ hội gắn với thực tiễn. Xây dựng cơ sở dữ liệu về nông dân, hội viên, tổ chức hội góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý của Hội.

Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội bảo đảm số lượng, chất lượng; cán bộ Hội phải có uy tín, trình độ, năng lực thực tiễn, trưởng thành từ phong trào quần chúng, nhất là cán bộ chuyên trách, cán bộ cơ sở, chi hội trưởng. Các cấp uỷ, tổ chức đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ Hội, nhất là cán bộ lãnh đạo, bố trí chủ tịch hội là cấp uỷ viên có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất, am hiểu về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, có uy tín, tâm huyết, trách nhiệm và kinh nghiệm công tác; tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu quả, sáng tạo. Xây dựng đội ngũ cán bộ hội nông dân các cấp bảo đảm số lượng, chất lượng, đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, nhất là ở cơ sở. Nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực về hội nhập, hợp tác quốc tế, kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ hội các cấp; gắn đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị với nghiệp vụ công tác hội nông dân; quan tâm đến đối tượng chi hội trưởng chi hội nông dân, nâng cao chất lượng hội viên, củng cố cơ sở Hội vững mạnh... Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực, phương pháp, kỹ năng công tác cho cán bộ hội các cấp.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ nông dân; tổ chức và hoạt động của hệ thống Quỹ hỗ trợ nông dân theo Nghị định số 37/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính phủ; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cấp hội; đẩy mạnh công tác phối hợp, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động hội.

Đẩy mạnh công tác tự kiểm tra, giám sát của các cấp hội, phát huy vai trò của uỷ ban kiểm tra hội các cấp, bảo đảm tổ chức thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, nghị quyết, quy định của hội.

## **3. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh**

Tạo điều kiện, khuyến khích nông dân, lao động nông thôn học nghề, nâng cao năng lực gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi; mở rộng

hoạt động tư vấn về nghề nghiệp, việc làm, thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh.

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ cho nhóm nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc có đủ năng lực, điều kiện để thành lập hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ, là hạt nhân thúc đẩy quá trình “tri thức hoá nông dân”; giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong truyền nghề, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân.

Đẩy mạnh hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; tổ chức tốt hoạt động cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đầu tư cơ sở sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi hiện đại, ứng dụng công nghệ cao gắn với quy trình sản xuất an toàn, tiên tiến; phát triển sản xuất gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Có cơ chế để hội nông dân tham gia cung cấp một số dịch vụ công hỗ trợ cho hội viên, nông dân. Xây dựng chỉ số đánh giá làm cơ sở để tổ chức cho hội viên, nông dân tham gia đánh giá chất lượng dịch vụ, vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp.

Có cơ chế, chính sách cụ thể tạo điều kiện ưu tiên, hỗ trợ ưu đãi về đào tạo nghề, tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, việc làm, vay vốn, thuê đất... để tạo thu nhập, phát triển kinh tế đối với nhóm nông dân bị thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện các dự án thương mại, dịch vụ, phát triển kinh tế - xã hội.

Nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân; mở rộng mô hình Hội Nông dân tín chấp cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh. Hằng năm, chính quyền các cấp tăng cường quản lý, bố trí vốn từ nguồn ngân sách nhà nước, vận động nguồn lực xã hội để cấp vốn điều lệ cho Quỹ hỗ trợ nông dân theo Kết luận số 61-KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 673-QĐ/TTg, ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 37/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính phủ và các văn bản có liên quan để Hội Nông dân triển khai, hỗ trợ hội viên nông dân, xây dựng các mô hình điểm trong phát triển nông nghiệp ở nông thôn

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ kết nối thị trường, đa dạng hình thức quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, tiêu thụ nông sản, hàng hoá, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, đăng ký, bảo hộ thương hiệu, chuyển đổi số, bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; phổ biến, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân.

Hội Nông dân thực hiện tốt vai trò là cầu nối liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp, nhà khoa học và Nhà nước; phối hợp với tổ chức, cá nhân hỗ trợ nông dân trong chuyên giao khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới, nhất là giống cây trồng, vật nuôi, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, công nghệ bảo quản, chế biến nông sản, chuyển đổi số, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi nghề nghiệp; phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, các mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi

sản xuất, chuỗi giá trị; vận động hội viên, nông dân tích tụ đất nông nghiệp, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất để tổ chức sản xuất quy mô lớn.

#### **4. Động viên nông dân tích cực tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động**

Tạo điều kiện cho nông dân tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chỉ số phát triển con người.

Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong nông dân, nhất là phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, “Chung tay bảo vệ môi trường” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phong trào “Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh”.

Phát huy vai trò cộng đồng, gia đình, tinh thần học hỏi của nông dân trong xây dựng văn hoá sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt, ứng xử; thực hiện nếp sống văn minh, quy ước, hương ước ở nông thôn; gìn giữ, phát huy bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Tạo điều kiện cho hội nông dân trực tiếp tham gia nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống cho nông dân; phối hợp thực hiện các chính sách giảm nghèo bền vững, y tế, chăm sóc sức khoẻ, giáo dục - đào tạo, văn hoá, thể dục, thể thao, chính sách an sinh xã hội, nhất là bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm nông nghiệp cho nông dân.

#### **5. Phát huy vai trò của hội nông dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát và phản biện xã hội của hội nông dân, chú trọng giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; hoạt động của chính quyền; đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Nâng cao chất lượng thực hiện quyền dân chủ trực tiếp, pháp luật về dân chủ cơ sở, phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, góp phần bảo đảm quyền làm chủ của nông dân, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Hội Nông dân tích cực tham gia đóng góp xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; phối hợp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể lắng nghe, giải quyết tâm tư, nguyện vọng của nông dân; hoà giải mâu thuẫn trong cộng

đồng dân cư, xây dựng tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội ở nông thôn, góp phần phát huy truyền thống, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin của nông dân đối với Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị.

## **6. Chủ động hội nhập, mở rộng hợp tác quốc tế, đẩy mạnh đối ngoại nhân dân**

Phát huy vai trò của nông dân trong hoạt động đối ngoại nhân dân, hội nhập quốc tế, hợp tác, giao thương, trao đổi, quảng bá, giới thiệu hàng hoá nông sản giữa nông dân Hải Dương với nông dân các tỉnh, thành phố trong cả nước và nước ngoài. Thường xuyên thông tin, hỗ trợ cho nông dân tham gia thực hiện các cam kết quốc tế có liên quan; thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Phối hợp với các tổ chức, đối tác quốc tế tăng cường chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân. Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực đối ngoại và hợp tác quốc tế cho cán bộ hội nông dân.

## **7. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phối hợp của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng với hội nông dân**

Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy đối với tổ chức và hoạt động của các cấp hội nông dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng đối với hội nông dân; xây dựng hội vững mạnh toàn diện; tăng cường phát triển hội viên ưu tú cho Đảng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng về nông dân và Hội Nông dân.

Định kỳ (6 tháng, 01 năm), lãnh đạo cấp uỷ đảng, chính quyền làm việc với hội nông dân để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong hoạt động hội, tạo điều kiện để Hội Nông dân các cấp tham gia thực hiện các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh; hàng năm tổ chức hoạt động đối thoại với nông dân và hội nông dân. Tăng cường trách nhiệm của hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên đối với hội nông dân; khuyến khích đảng viên ở nông thôn tham gia sinh hoạt trong tổ chức hội.

Tạo điều kiện cho hội nông dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp giữa hội nông dân với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng.



## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức Đảng có trách nhiệm quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình hành động này theo chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm, tình hình của ngành, địa phương, đơn vị; tăng cường phối hợp thực hiện và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; định kỳ 06 tháng, 01 năm tổ chức sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát các cơ chế chính sách của Trung ương, của tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả; ưu tiên bố trí nguồn lực để thực hiện Chương trình. Đồng thời, chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động này; xây dựng các đề án, dự án, kế hoạch để triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra theo chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức Hội Nông dân các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

3. Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiên cứu, chủ động tham mưu, chỉ đạo tham mưu xây dựng các đề án, dự án để tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình hành động này.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, truyền thông của tỉnh làm tốt công tác tuyên truyền nội dung, kết quả thực hiện Nghị quyết tới các cấp, các ngành và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

5. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất về biên chế, chế độ, chính sách đối với cán bộ hội nông dân theo quy định của Trung ương phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của tỉnh.

6. Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết; Chương trình hành động của Tỉnh ủy, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo Quy chế làm việc.

### Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Dân vận Trung ương,
- Đảng đoàn Hội Nông dân Việt Nam,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, thị ủy, ĐUTT Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lãnh đạo và CV VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**

**Trần Đức Thắng**

